

Số: 62/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 16 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình thụ lý số 271/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: bà Trần Thị Thảo M, sinh năm 2001

CCCD số: 068301008207

- Bị đơn: ông Nguyễn Thế A, sinh năm 1997

CCCD số: 026097007832

Cùng địa chỉ: Thôn C- T, xã P, tỉnh Đồng Nai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **06 tháng 3 năm 2026**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **06 tháng 3 năm 2026** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Nguyễn Thế A thuận tình ly hôn với bà Trần Thị Thảo M

(Giấy chứng nhận kết hôn số 40, đăng ký ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trần Ngọc H sinh ngày 11/12/2020 cho bà Trần Thị Thảo M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ và con chung được thực hiện theo các quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ: Không yêu cầu giải quyết.
- Về án phí: Số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ, nguyên đơn bà Trần Thị Thảo M nhận nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà M đã nộp 300.000 đồng (Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00012430 ngày 25/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai), Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai trả lại cho bà Trần Thị Thảo M số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Kv12 - Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã, phường nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hà